

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21/3/2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 31/2021/TLST- KDTM ngày 08/11/2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty cổ phần tập đoàn T; Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên; Đại diện theo pháp luật: Ông V, Chủ tịch Hội đồng quản trị; Đại diện theo ủy quyền: Bà Đ, nhân viên pháp chế. Theo văn bản ủy quyền số: 0221/UQ-TĐTL ngày 20/01/2022.

- *Bị đơn có yêu cầu phản tố*: Công ty TNHH cơ khí H; Địa chỉ: Thôn, xã L, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình; Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hải Sơn, Giám đốc; Đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thu H, kế toán. Theo văn bản ủy quyền số: 05/01/2022/HĐUQ ngày 05/01/2022.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Căn cứ vào Đơn khởi kiện của Công ty cổ phần tập đoàn T ngày 15/10/2021; Đơn yêu cầu phản tố của bị đơn Công ty TNHH cơ khí H đề ngày 19/11/2021. Công ty cổ phần tập đoàn T phải trả cho Công ty TNHH cơ khí H với số tiền là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng)

- Hạn trả số tiền trên đến ngày 06/4/2022.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với số tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi

thi hành xong, tất các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về án phí : Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Nguyên đơn: Công ty cổ phần tập đoàn T phải chịu án phí 3.750.000 đồng, được trừ vào số tiền 20.369.000đ Công ty đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001029 ngày 05/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới. Còn lại 16.619.000 đồng trả lại cho Công ty cổ phần tập đoàn T.

+ Bị đơn: Công ty TNHH cơ khí H không phải chịu án phí. Hoàn trả lại cho Công ty TNHH cơ khí H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 6.295.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001060 ngày 13/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới..

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành án theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSTP. Đồng Hới;
- Tòa án tỉnh Quảng Bình;
- THADS Đồng Hới;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Văn Lộc

